TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 24 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Chu Quang H, sinh năm: 1991; Địa chỉ cư trú: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Phan Tự Q, sinh năm:1993; Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 5, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Quang H và chị Phan Tự Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Quang H và chị Phan Tự Q thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Anh Chu Quang H và chị Phan Tự Q thỏa thuận giao con chung là Chu Quang D, sinh ngày 18/10/2017 cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Chu Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Điều 357 BLDS. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Phan Tự Q có đơn yêu cầu thi hành, anh Chu Quang H không thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Chu Quang H và chị Phan Tự Q thỏa thuận, anh Chu Quang H chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0007704 ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND TP. Sông Công;
- UBND xã Xuân Phương;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Anh Hùng, chị Quyết;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Văn Bản